TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2022/HS-ST
Ngày 15 tháng 03 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phan Thị Nhiên**.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Nguyễn Văn Hiến**.

Ông **Nguyễn Hoàng Hợp**.

Thư ký phiên tòa: **Ông Đào Tiến Đạt** – Thư ký TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Văn Mạnh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở, TAND huyện Y, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 14/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2022, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 31/2022/TB – TA ngày 17 tháng 02 năm 2022, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 35/2022/TB – TA ngày 03 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H, sinh năm: 1988. Sinh trú quán: thôn A, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Họ tên bố: Đỗ Văn P. Đã chết. Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Đ. Sinh năm 1956. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm. Vợ: Nguyễn Thị E. Sinh năm 1992. Đã ly hôn.Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 07/2018/HSST ngày 01/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 47/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên. Buộc H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 năm tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/04/2020.

Nhân thân: Bản án số 69/2012/HSST ngày 30/10/2012 của Toà án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm tù về tội Bắt giữ người trái pháp luật.

Bản án số 47/2017/HSST ngày 08/11/2017 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Nguyễn Sỹ I, sinh năm 1990; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

** Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Minh T, sinh năm 1977. (Vắng mặt)

- Anh Hoàng Văn O, sinh năm 1973. (Vắng mặt)

Đều có địa chỉ: Thôn Th, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 20 phút ngày 03/10/2021, tại khu vực cổng nhà văn hoá thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Công an xã V, huyện Y bắt quả tang Đỗ Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Vật chứng thu giữ: Tại túi quần dài phía trước bên phải của H 01 túi nilon màu trắng kích thước (3x1,5)cm bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M1; tại túi quần đùi phía trước bên phải của H 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2 x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, niêm phong ký hiệu M3; số tiền 255.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong có lắp sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong có lắp sim và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream không gắn biển số.

Ngày 03/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Y khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Văn H. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại kết luận giám định số 309/MT- PC09 ngày 06/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng, trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 0,142 gam (Không phẩy một bốn hai gam), là ma túy, là loại: Methamphetamine. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng, trong niêm phong ghi ký hiệu M3, có khối lượng là 0,590 gam (không phẩy năm chín không gam), không phải là ma tuý. Hoàn lại: 0,129 gam (không phẩy một hai chín gam) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1 và 0,543 gam (không phẩy năm bốn ba gam) chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M3.

Quá trình điều tra Đỗ Văn H khai: Khoảng 20 giờ ngày 02/10/2021, Đỗ Văn H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream màu nâu, không gắn biển số đi đến khu vực dốc đê xã M, huyện K gặp nam thanh niên không rõ tên tuổi địa chỉ hỏi mua 300.000 đồng ma tuý về để sử dụng, thanh niên này đồng ý thì H đưa cho thanh niên này số tiền 300.000 đồng và người này đưa cho H 01 túi nilon kích thước khoảng (3x1,5)cm, H nhận và mở kiểm tra bên trong có ma tuý, H gói lại và cất vào túi quần dài bên phải phía trước rồi điều khiển xe mô tô đi về. Trên đường về đến đoạn thị trấn K, huyện K, H dừng lại đi vệ sinh thì nhìn thấy trên lề đường bên phải có 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x1,5)cm và nhặt lên mở ra thấy bên trong có màu trắng, H nghĩ là ma tuý nên cất vào túi quần đùi bên phải, sau đó đi về nhà. Đến khoảng 02 giờ 10 phút, ngày 03/10/2021 H điều khiển xe mô tô trên đi đến thôn T, xã N, huyện Y thì bị kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan. Số tiền 255.000 đồng và 02 chiếc điện thoại di động bị thu giữ là của H sử dụng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội; Chiếc xe mô tô H mượn của anh Nguyễn Sỹ I, để làm phương tiện đi lại, khi mượn H không nói cho anh I biết H sử dụng chiếc xe để đi mua ma túy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu không gắn biển số, kiểm tra có số khung VTHPC60011A002102, số máy 1P50FMG-3*20003510*. Anh Nguyễn Sỹ I khai mua chiếc xe này vào tháng 10/2010 của một người không rõ tên tuổi địa chỉ, khi mua có giấy tờ nhưng đến nay đã làm mất. Anh I không biết H mượn chiếc xe mô tô nêu trên đi mua ma tuý. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tra cứu chủ sở hữu và kho vật chứng đối với chiếc xe, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm trên và không có trong dữ liệu xe máy vật chứng, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Y tách ra xử lý sau.

Đối với đối tượng bán ma túy cho H, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 16/CT-VKS-YM ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Y giữ nguyên quan điểm đã truy tố: Đề nghị HĐXX Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*.

Căn cứ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2,3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 03/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về vật chứng: Đối với 0,129 gam (không phẩy một hai chín gam) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1 và 0,543 gam (không phẩy năm bốn ba gam) chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M3 là chất nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 255.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong có lắp sim, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong có lắp sim đã thu giữ của H không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Y, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp khách quan với lời khai người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, Kết luận giám định, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 02 giờ 20 phút, ngày 03/10/2021 tại khu vực cổng nhà văn hoá thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Hưng Yên, Đỗ Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,142 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,142 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để sử dụng nên VKSND huyện Y truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt về các hành vi trộm cắp tài sản và bắt giữ người trái pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn thực hiện tội phạm thể hiện sự coi thường của pháp luật nên việc áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H đã bị kết án nhưng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi cân nhắc tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lao động tự do, không có tài sản lại là đối tượng nghiện ma túy, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng: Đối với 0,129 gam (không phẩy một hai chín gam) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1 và 0,543 gam (không phẩy năm bốn ba gam) chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M3 là chất nhà nước cấm lưu hành và không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 255.000 đồng, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong có lắp sim, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong có lắp sim đã thu giữ của H không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ áp dụng pháp luật: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đỗ Văn H** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Đỗ Văn H 01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2021.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo H.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,129 gam (không phẩy một hai chín gam) Methamphetamine trong niêm phong ghi ký hiệu M1 và 0,543 gam (không phẩy năm bốn ba gam) chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M3.

Trả lại bị cáo Đỗ Văn H số tiền 255.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen bên trong có lắp sim; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen bên trong có lắp sim.

(*Tình trạng vật chứng theo Quyết định chuyển vật chứng số 15/QĐ-VKS-YM ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y và biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).*

5. Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND huyện Y;.
- Công an huyện Y;
- Chi cục THA huyện Y;
- UBND xã A, huyện K, tỉnh Hưng Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Nhiên